

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YT
TỈNH BG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **57/2020/HS -ST**
Ngày 27/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YT TỈNH BG**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hải Đăng.

Ông Lục Viết Sang.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện YT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện YT mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2020/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Hữu B**, sinh năm 1979. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKHKTT: Tổ 2, phường TX, Thành phố BG, tỉnh BG. Chỗ ở: Thôn YB, xã HV, huyện YT, tỉnh BG. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Lương Văn Thanh, sinh năm 1952. Họ tên mẹ: Trần Thị Cúc (Mận), sinh năm 1955. Vợ: Nguyễn Thị Phương Thoa, sinh năm 1979 (đã ly hôn). Con: Có 01 con, sinh năm 2003. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 20/01/2008 bị Công an phường TX, thành phố BG, tỉnh BG xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Ngày 03/02/2010 bị Chủ tịch UBND huyện YT, tỉnh BG Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh với lý do nghiện ma túy, thời hạn 24 tháng;

Ngày 07/10/2013 bị Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố BG, tỉnh BG xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Ngày 02/01/2014 bị Công an phường Trần Nguyên Hãn, thành phố BG, tỉnh BG xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Tại Bản án số 04 ngày 24/2/2014 bị Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh BG xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 28/8/2014;

Ngày 19/6/2015 bị Công an thành phố BG, tỉnh BG xử phạt phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BG. Có mặt.

*** Người bị hại:**

Anh Vương Văn Tr, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn CC, xã ĐH, huyện YT, tỉnh BG. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Thân Văn Th, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn BM, xã HV, huyện YT, tỉnh BG. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 04/9/2020, Lương Hữu B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20F1- 4273 đến khu vực thôn CC, xã ĐH, huyện YT để trộm cắp tài sản. Tại đây, B phát hiện 01 chiếc máy xúc lật màu vàng, nhãn hiệu LGZT của anh Vương Văn Tr đang để ở lề đường bên phải (theo hướng từ thị trấn Bồ Hạ đi thôn Đèo Cà). Sau khi quan sát không có ai trông coi, B điều khiển xe mô tô đi đến vị trí chiếc máy xúc lật, thấy hộp đựng ắc quy của máy xúc lật không khóa, B mở nắp hộp ra thấy 02 B ắc quy. B mở cốp xe mô tô lấy chiếc kim điện để sẵn trong cốp xe rồi dùng tay phải cầm kim kẹp vào đầu dây điện lắc mạnh cho các dây điện đứt ra khỏi cực của ắc quy. Sau khi cắt dây điện xong, B đút kim vào túi quần sau bên trái, dùng tay phải nhấc lần lượt 02 B ắc quy xuống đất rồi xách 02 B ắc quy để lên gác ba ga xe mô tô rồi đem 02 B ắc quy về giấu trong chuồng bò của gia đình. Khoảng 6 giờ sáng cùng ngày, B gọi điện cho anh Thân Văn Th bảo anh Th đến nhà mua 02 B ắc quy. Một lúc sau anh Th đến nhà B, B đã bán 02 chiếc B ắc quy đó cho anh Th được số tiền là 800.000 đồng (*tám trăm nghìn đồng*). B chi tiêu cá nhân hết số tiền trên.

Sau khi phát hiện bị mất 02 B ắc quy, anh Tr đã làm đơn trình báo sự việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện YT.

Ngày 06/9/2020, anh Th đã giao nộp 02 chiếc B ắc quy có đặc điểm: Màu đen, trên các cạnh của B và mặt trên của B có nhiều chữ Trung Quốc. Mặt trên của B ắc quy có ký hiệu: P13177,5130000043(80), một bên của B ắc quy có ký hiệu: 6-QW-80MF, 12V, 80Ah, XK06-00601283, 4001030009. Tổng trọng lượng 02 B ắc quy là 36kg.

Ngày 06/9/2020, B giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, màu xanh, biển kiểm soát 20F1- 4273, 01 quần bò ngố màu xanh; 01 áo bảo hộ lao động dài tay màu xanh; 01 mũ bảo hiểm kiểu lưới trai màu xanh có sọc màu trắng, đen; 01 mũ vải trùm sọc kẻ karo màu xanh, trắng, đen; 01 kim kim loại chuỗi bọc nhựa màu đỏ, đen.

Ngày 15/10/2020, Lương Hữu B bị bắt tạm giam, tạm giữ của B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 vỏ màu đen - xám có lắp 01 sim mạng Viettel.

Tại Kết luận định giá tài sản số 97/KL HĐGDTS ngày 14/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện YT kết luận: Giá trị của 02 B ắc quy là 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra, Lương Hữu B đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Tiến hành thực nghiệm điều tra, B thực hiện thuần thực các động tác trộm cắp tài sản vào ngày 04/9/2020.

Đối với 02 chiếc B ắc quy là tài sản của anh Tr. Ngày 27/10/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Tr.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 vỏ màu đen- xám có lắp 01 sim mạng Viettel là tài sản của B không liên quan đến hành vi phạm tội. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20F1 - 4273 và 01 chiếc kim là của B sử dụng làm công cụ, phương tiện đi trộm cắp tài sản. Quần áo, mũ bảo hiểm, mũ vải là của B mặc đi trộm cắp tài sản.

Anh Th khi mua 02 chiếc B ắc quy của B không biết là tài sản do B phạm tội mà có nên không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Tr đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, anh Th không có yêu cầu B phải trả lại số tiền 800.000 đồng.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT - VKS - YT ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YT đã truy tố bị cáo Lương Hữu B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Phát biểu luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã phân tích, đánh giá về tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Lương Hữu B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; điều 50; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lương Hữu B từ 08 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2020.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Hữu B.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra xem xét giải quyết.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng a khoản 1 điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, màu xanh đã qua sử dụng, biển kiểm soát 20F1 - 4273.

Tịch thu tiêu hủy: 01 quần bò ngố màu xanh (đã qua sử dụng); 01 áo bảo hộ lao động dài tay màu xanh (đã qua sử dụng); 01 mũ bảo hiểm kiểu lưỡi trai có sọc màu trắng, đen (đã qua sử dụng); 01 mũ vải trùm sọc kẻ karo màu xanh, trắng, đen (đã qua sử dụng); 01 kim kim loại chuỗi bọc nhựa màu đỏ, đen (đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo Lương Hữu B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 vỏ màu đen, xám số seri: 356813021514423, điện thoại có lắp một sim mạng Viettel, trên sim có số 8984048000070967332 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Hữu B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương Hữu B đã thừa nhận bản Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Không bị oan, sai, nhất trí với ý kiến đánh giá của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra và Điều tra Viên, của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự thủ tục, đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời khai rõ trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về hành vi phạm tội:

Căn cứ lời khai của bị cáo, căn cứ vào lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nên có thể khẳng định:

Khoảng 02 giờ ngày 04/9/2020, Lương Hữu B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20F1- 4273 đến khu vực thôn CC, xã ĐH, huyện YT mục đích để trộm cắp tài sản. Tại đây, B phát hiện 01 chiếc máy xúc lật màu vàng, nhãn hiệu LGZT của anh Vương Văn Tr đang để ở lề đường bên phải. Sau khi quan sát không có ai trông coi, B điều khiển xe mô tô đi đến vị trí chiếc máy xúc lật, thấy hộp đựng ắc quy

của máy xúc lật không khóa, B mở nắp hộp ra thấy 02 B ắc quy. B mở cốp xe mô tô lấy chiếc kim điện để sẵn trong cốp xe rồi dùng tay phải cầm kim kẹp vào đầu dây điện lắc mạnh cho các dây điện đứt ra khỏi cực của ắc quy. Sau khi cắt dây điện xong, B đứt kim vào túi quần sau bên trái, dùng tay phải nhấc lần lượt 02 B ắc quy xuống đất rồi xách 02 B ắc quy để lên gác ba ga xe mô tô rồi đem 02 B ắc quy về giấu trong chuồng bò của gia đình. Khoảng 6 giờ sáng cùng ngày, B gọi điện cho anh Thân Văn Th bảo anh Th đến nhà mua 02 B ắc quy. Một lúc sau anh Th đến nhà B, B đã bán 02 chiếc B ắc quy đó cho anh Th được số tiền là 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). B chi tiêu cá nhân hết số tiền trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 97/KL HGDĐTS ngày 14/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện YT kết luận: Giá trị của 02 B ắc quy là 2.400.000 đồng.

Lời khai của bị cáo Lương Hữu B tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn khách quan và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì thế hành vi của bị cáo Lương Hữu B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, chỉ vì ham chơi đua đòi, lười lao động, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của những người bị hại lén lút trộm cắp tài sản là 02 chiếc B ắc quy đem về cất giấu sau đó bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Mặt khác bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 20/01/2008 bị Công an phường TX, thành phố BG, tỉnh BG xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Ngày 03/02/2010 bị Chủ tịch UBND huyện YT, tỉnh BG Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh với lý do nghiện ma túy, thời hạn 24 tháng;

Ngày 07/10/2013 bị Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố BG, tỉnh BG xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Ngày 02/01/2014 bị Công an phường Trần Nguyên Hãn, thành phố BG, tỉnh BG xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Tại Bản án số 04 ngày 24/2/2014 bị Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh BG xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 28/8/2014;

Ngày 19/6/2015 bị Công an thành phố BG, tỉnh BG xử phạt phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Do vậy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt

cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải.

* Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo nghiện ma túy nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Đánh giá về nhân thân, thái độ mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với anh Thân Văn Th khi mua 02 chiếc B ắc quy của B không biết là tài sản do B phạm tội mà có nên không xử lý là có căn cứ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Vương Văn Tr đã nhận lại tài sản là 02 chiếc B ắc quy và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, anh Thân Văn Th không yêu cầu Lương Hữu B phải trả lại số tiền 800.000 đồng nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, màu xanh đã qua sử dụng, biển kiểm soát 20F1 - 4273 là tài sản của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 quần bò ngố màu xanh (đã qua sử dụng); 01 áo bảo hộ lao động dài tay màu xanh (đã qua sử dụng); 01 mũ bảo hiểm kiểu lưỡi trai có sọc màu trắng, đen (đã qua sử dụng); 01 mũ vải trùm sọc kẻ karo màu xanh, trắng, đen (đã qua sử dụng); 01 kim kim loại chuôi bọc nhựa màu đỏ, đen (đã qua sử dụng). Đây là những tài sản của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 vỏ màu đen, xám số seri: 356813021514423, điện thoại có lắp một sim mạng Viettel, trên sim có số 8984048000070967332. Đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* *Vì các lẽ trên:*

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lương Hữu B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lương Hữu B 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15/10/2020.

* Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, màu xanh đã qua sử dụng, biển kiểm soát 20F1 - 4273.

Tịch thu tiêu hủy: 01 quần bò ngắn màu xanh (đã qua sử dụng); 01 áo bảo hộ lao động dài tay màu xanh (đã qua sử dụng); 01 mũ bảo hiểm kiểu lưỡi trai có sọc màu trắng, đen (đã qua sử dụng); 01 mũ vải trùm sọc kẻ karo màu xanh, trắng, đen (đã qua sử dụng); 01 kim kim loại chuỗi bọc nhựa màu đỏ, đen (đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo Lương Hữu B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 vỏ màu đen, xám số seri: 356813021514423, điện thoại có lắp một sim mạng Viettel, trên sim có số 8984048000070967332 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Hữu B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

- Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh BG;
- Viện kiểm sát tỉnh BG;
- Viện kiểm sát huyện YT;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Chi cục THA huyện YT.
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Việt Hùng